

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG VNV HOME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ VÀ XÂY DỰNG VNV HOME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VNV HOME DESIGN AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VNV HOME., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109469791

3. Ngày thành lập: 24/12/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 21 ngách 4 ngõ 360 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
2.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
3.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
4.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
5.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
6.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
7.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
9.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
10.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
11.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
12.	In ấn	1811
13.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
14.	Sao chép bản ghi các loại	1820
15.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
17.	Xây dựng nhà để ở	4101
18.	Xây dựng nhà không để ở	4102
19.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
20.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

21.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
22.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
23.	Xây dựng công trình điện	4221
24.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
25.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
26.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
27.	Xây dựng công trình thủy	4291
28.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
29.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
30.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
31.	Phá dỡ	4311
32.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
33.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
34.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
35.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
36.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
37.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
38.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
39.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
40.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
42.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
43.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
44.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
45.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
46.	Cơ sở lưu trú khác	5590
47.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
48.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
49.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
50.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
51.	Quảng cáo	7310
52.	Cho thuê xe có động cơ	7710
53.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
54.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

55.	Dịch vụ đóng gói	8292
56.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
57.	Hoạt động thư viện và lưu trữ	9101
58.	Hoạt động bảo tồn, bảo tàng	9102
59.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
60.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
61.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
62.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu	9529
63.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
64.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình	9700
65.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình	9810
66.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	9820
67.	Giáo dục nhà trẻ	8511
68.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
69.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Trừ các loại hình: - Dạy về tôn giáo - Các trường của tổ chức Đảng, đoàn thể	8559
70.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
71.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
72.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
73.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299
74.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410(Chính)

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CAO BẮC HẢI	Số 45 ngõ 43 đường Á Lữ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	122059702	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		
2	HOÀNG MẠNH TUÂN	thôn Đồng Tỉnh, Xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	490.000	4.900.000.000	49,000	145533561	
			Tổng số	490.000	4.900.000.000	49,000		
3	PHẠM THỊ LAN HƯƠNG	Tổ 1, Phường Phố Cò, Thành phố Sông Công, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	1,000	091650394	
			Tổng số	10.000	100.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: CAO BẮC HẢI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/11/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 122059702

Ngày cấp: 17/07/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 45 ngõ 43 đường Á Lữ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 21 ngách 4 ngõ 360 đường La Thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội